

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG 30 BÁNH SAU NAN HOA YAMAHA T110SE JUPITER-MX BẠC ÁNH VÀNG 2011 (5B9C) (D)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE T110SE JUPITER-MX BẠC ÁNH VÀNG 2011 BẠC ÁNH VÀNG (5B9C) (D)

Sơ đồ online:

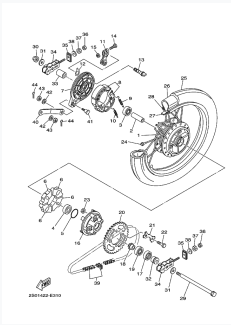
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-30-banh-sau-nan-hoa-yamaha-t110se-jupiter-mx-bac-anh-vang-2011-5b9c-d--YAXMGROUPCTL0003136> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 41 chi tiết	Có giá tham khảo: 0/41	Tổng giá trị: —
-------------------------------	------------------------	-----------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (02/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG 30 BÁNH SAU NAN HOA YAMAHA T110SE JUPITER-MX BẠC ÁNH VÀNG 2011 (5B9C) (D)



Mã EPC

YAXMGROUPCTL0003136

Thương hiệu

YAMAHA

Loại hệ thống

FRAME

Danh mục

CATALOGUE T110SE JUPITER-MX BẠC ÁNH VÀNG 2011 BẠC ÁNH VÀNG (5B9C) (D)

Số phụ tùng

41 chi tiết



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (41 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG 30 BÁNH SAU NAN HOA YAMAHA T110SE JUPITER-MX BẠC ÁNH VÀNG 2011 (5B9C) (D)**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	May Ố Sau (Xám Bạc Wn) 1S9F531100WN YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	1S9F531100WN	1	—
2	Bạc Cách 905601214500 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	905601214500	1	—
3	Vòng Bi 93306301YU00 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	93306301YU00	1	—
4	Vòng Bi 93306301YT00 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	93306301YT00	1	—
5	Gioăng Cao Su 932104104100 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	932104104100	1	—
6	Cao Su Giảm Chấn 1S9F53640000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	1S9F53640000	1	—
7	Nắp Ốp Má Phanh(Xám) 1S9F532100WN YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	1S9F532100WN	1	—

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
8	Má Phanh Sau 1S9F530K0000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	1S9F530K0000	1	—
9	Lò Xo 905061200100 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	905061200100	1	—
10	Lò Xo 905061500100 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	905061500100	1	—
11	Cần Cầm Phanh 2S0F53550000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	2S0F53550000	1	—
12	Tấm Bảo Độ Mòn Má Phanh 5VDF533A0000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5VDF533A0000	1	—
13	Quả Đào Phanh 1S9F53510000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	1S9F53510000	1	—
14	Bu Lông 901010627800 YAMAHA SIRIUS FI	901010627800	1	—
16	Nồi Bật Nhông Sau 5HUF53660000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5HUF53660000	1	—
17	Phốt Dầu 931062682300 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	931062682300	1	—
18	Bạc Cách 90387127Y000 YAMAHA JUPITER RC	90387127Y000	1	—
19	Vòng Bi Nhông 93306004XE00 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	93306004XE00	1	—
20	Nhông Sau (36 Răng) 5VTF54360000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5VTF54360000	1	—
21	Đệm 5LMF54120000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5LMF54120000	1	—
22	Bu Lông 901010884700 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	901010884700	1	—
23	Đai Ốc 901790863900 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	901790863900	1	—
24	Nan Hoa 1S9F53040000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	1S9F53040000	1	—
27	Lót Vành 943221780100 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	943221780100	1	—
28	Vành 94414178C800 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	94414178C800	1	—
29	Trục Trước 3XAF53810100 YAMAHA JUPITER RC	3XAF53810100	1	—
30	Ốc Chữ U 901851280400 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	901851280400	1	—
31	Đệm Phẳng 90201120T500 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	90201120T500	1	—
32	Đệm Nhông Sau 2S0F53830000 YAMAHA JUPITER RC	2S0F53830000	1	—
33	Ống Chống 903871282300 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	903871282300	1	—
34	Ốc Tăng Xích 5VTF53890000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5VTF53890000	1	—
35	Đệm 5VTF539F0000 YAMAHA JUPITER	5VTF539F0000	1	—
36	Đai Ốc 953070660000 YAMAHA SIRIUS FI	953070660000	1	—
37	Ốc 901700618400 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	901700618400	1	—

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
38	Vòng Đệm 90201062A800 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	90201062A800	1	—
39	Xích Tải 945689310400 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	945689310400	1	—
40	Thanh Giang Bắt Phanxh 2S0F53710000 YAMAHA JUPITER MX	2S0F53710000	1	—
41	Bu Lông Thanh Giằng 901090818300 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	901090818300	1	—
42	Vòng Đệm 929070820000 YAMAHA TRACER 900	929070820000	1	—
43	Ốc 953040870000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	953040870000	1	—
44	Chốt Chê 914012001200 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	914012001200	1	—

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

Tất cả phụ tùng YAMAHA · Tất cả sơ đồ EPC

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-30-banh-sau-nan-hoa-yamaha-t110se-jupiter-mx-bac-anh-va-ng-2011-5b9c-d--YAXMGROUPCTL0003136> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 30 BÁNH SAU NAN HOA YAMAHA T110SE JUPITER-MX BẠC ÁNH VÀNG 2011 (5B9C) (D) (YAXMGROUPCTL0003136). Truy cập ngày 02/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-30-banh-sau-nan-hoa-yamaha-t110se-jupiter-mx-bac-anh-va-ng-2011-5b9c-d--YAXMGROUPCTL0003136>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 30 BÁNH SAU NAN HOA YAMAHA T110SE JUPITER-MX BẠC ÁNH VÀNG 2011 (5B9C) (D) (YAXMGROUPCTL0003136)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-02, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-30-banh-sau-nan-hoa-yamaha-t110se-jupiter-mx-bac-anh-va-ng-2011-5b9c-d--YAXMGROUPCTL0003136>. Truy cập 02/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 30 BÁNH SAU NAN HOA YAMAHA T110SE JUPITER-MX BẠC ÁNH VÀNG 2011 (5B9C) (D) (YAXMGROUPCTL0003136)." Cập nhật 2026-08-02.
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-30-banh-sau-nan-hoa-yamaha-t110se-jupiter-mx-bac-anh-vang-2011-5b9c-d--YAXMGROUPCTL0003136>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 30 BÁNH SAU NAN HOA
YAMAHA T110SE JUPITER-MX BẠC ÁNH VÀNG
2011 (5B9C) (D) (YAXMGROUPCTL0003136)

Cập nhật lần cuối
02/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.